

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 14-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Công Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Hải;
2. Bà Lê Thị Bảy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Kế Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021, đối với bị cáo:

Võ Ngọc Tr; Sinh ngày: 23/11/1997 tại huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn Câu Lâu Đông, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông: Võ Ngọc A và bà: Hồ Thị L; Có vợ là: Phan Thị Kim Xuân H và có 01 con nhỏ sinh năm: 2021; Tiền án, Tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19/12/2020 đến ngày 25/12/2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Như Xuân đến ngày 17/03/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Từ ngày 12/04/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1) Anh: Nguyễn Đình D - Sinh năm: 1988; Địa chỉ: số 1, đường Lam Sơn, thị trấn Nông Công, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2) Anh: Đinh Minh T; Sinh năm: 1991; Trú tại: thôn Lạc Thiên, xã Minh Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị (vắng mặt).

3) Anh: Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1994; Trú tại: đường Ngô Quyền, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/10/2020 anh Nguyễn Đình D, trong quá trình đi công tác tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa thì anh D có truy cập ứng dụng Youtube xem video thì tình cờ phát hiện 01 đoạn video đăng bán các loại xe máy nhập khẩu như: SH 150i, SH model, các loại SH nhập đời cũ,... với tên “Cửa hàng xe máy Thắng Lợi” do Võ Ngọc Tr lập ra (nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản) bằng cách Tr mua một kênh Youtube rồi đổi tên thành “Cửa hàng xe máy Thắng Lợi”, đồng thời tải các video quảng cáo bán xe máy ở trên mạng về rồi chỉnh sửa, cắt ghép, lồng tiếng, ghim số điện thoại 0963.468.846 của mình vào rồi đăng tải lên kênh Youtube của mình để quảng cáo lừa về việc bán các loại xe giá rẻ nhập khẩu và lập một tài khoản Zalo có đăng ký số điện thoại 0963.468.846 và lấy tên Cửa hàng xe máy Thắng Lợi để khách hàng liên hệ. Do anh D đang có nhu cầu mua xe Honda Sh 150i nên anh D đã liên hệ vào số điện thoại trên để hỏi giá bán và được báo giá là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng). Sau đó, Tr yêu cầu anh D kết bạn Zalo vào số điện thoại 0963.468.846 để nhắn tin. Để tạo lòng tin, Võ Ngọc Tr cam kết với anh D xe có sẵn tại cửa hàng, xe nhập khẩu từ Nhật Bản, có giấy tờ đầy đủ, giao xe đến tận nơi và gửi hình ảnh chiếc xe SH (copy ở trên mạng) cho anh D. Khi anh D đồng ý mua Tr yêu cầu anh D phải đặt cọc số tiền là 15% số tiền tương ứng với giá trị xe và phải gửi hình ảnh chứng minh thư hai mặt, sổ hộ khẩu người mua để làm thủ tục mua bán, đăng ký. Đồng thời, Tr cung cấp số tài khoản ngân hàng Vietcombank, mang tên NGUYEN NGOC THO, số tài khoản: 1016829003 để anh D chuyển tiền đặt cọc mua xe. Cùng ngày anh D đã chuyển tổng cộng vào số tài khoản Tr cung cấp hai lần, mỗi lần 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Đồng thời khi anh D chuyển khoản trước 65% giá trị của xe, Tr đã làm một hợp đồng mua bán giả rồi gửi lại qua tin nhắn Zalo cho anh D để tạo lòng tin. Tiếp đó, ngày 12/10/2020 anh D tiếp tục chuyển số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo yêu cầu của Tr vì Tr nói xe đang vận chuyển ra địa chỉ như anh D cung cấp. Sau đó, Tr đã chặn toàn bộ liên lạc điện thoại và zalo với anh D để chiếm đoạt số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng). Ngày 09/12/2020, sau một thời gian dài không liên lạc được để lấy lại tiền anh D đã đến Công an huyện Như Xuân trình báo sự việc.

Quá trình điều tra mở rộng xác định, cũng với thủ đoạn tương tự nêu trên Võ Ngọc Tr còn lập kênh Youtube lấy tên "Cửa hàng xe máy Toàn Thắng" kèm theo số điện thoại liên hệ 0964.095.905 và tài khoản ngân hàng Vietcombank tên TRAN MINH TUAN, số tài khoản 1017514782 để lừa đảo chiếm đoạt của anh Đinh Minh T số tiền

21.000.000 đ (Hai mươi một triệu đồng) vào ngày 14/12/2020 và lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H số tiền 41.000.000 đồng (bốn mươi một triệu đồng) trong khoảng thời gian từ ngày 14/12/2020 đến ngày 17/12/2020. Cụ thể, như sau:

Đối với bị hại Đinh Minh T: Khoảng tháng 10/2020 anh Đinh Minh T có lên Youtube và xem video của một cửa hàng xe máy mang tên: “Cửa hàng xe máy Toàn Thắng” kèm số điện thoại liên hệ: 0964.095.905 của Võ Ngọc Tr. Do đang có nhu cầu mua xe máy Sh cho vợ nên anh T đã liên hệ để được tư vấn giá cả, màu xe, bằng việc gọi điện và kết bạn zalo vào số điện thoại trên. Đến khoảng hơn hai tháng sau, vào ngày 14/12/2020 anh T có liên lạc qua Zalo với cửa hàng xe máy đó để hỏi mua xe SH 150i ABS 2020 và được Tr báo giá là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng). Sau khi nhận tin, Tr đã gửi hình ảnh kèm video (copy ở trên mạng) chiếc xe gửi cho anh T. Tr cam kết với anh T xe là xe nhập khẩu, giấy tờ đầy đủ, hợp lệ, ra biển số luôn và có hỗ trợ chuyển giao xe đến tận nơi. Anh T đồng ý mua và có chụp hình chứng minh thư hai mặt, sổ hộ khẩu cho Tr, đồng thời cung cấp cho Tr địa chỉ, số điện thoại người nhận. Để chắc chắn việc anh T mua xe, Tr yêu cầu anh T chuyển tiền đặt cọc mua xe vào tài khoản ngân hàng Vietcombank, mang tên TRAN MINH TUAN, số tài khoản 1017514782. Ngay sau đó, anh T đã chuyển số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) với nội dung chuyển: “DINH MINH TAM chuyển khoản” vào tài khoản Tr cung cấp. Một lúc sau, Tr soạn một bản hợp đồng mua bán xe giả rồi gửi cho anh T để tạo lòng tin và nói rằng thủ tục đã xong và yêu cầu anh T chuyển tiếp số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) để Tr làm hồ sơ, giấy tờ để ra biển. Nghe thấy vậy, anh T tiếp tục chuyển thêm số tiền theo Tr yêu cầu vào tài khoản ngân hàng trên. Tuy nhiên, sau khi Tr xác nhận việc giao dịch chuyển tiền thành công, Tr đã chặn mọi liên hệ với anh T để chiếm đoạt số tiền 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng) của anh T, anh T đã nhiều lần tìm cách liên hệ lại nhưng không được.

Đối với bị hại Nguyễn Văn H: Vào khoảng đầu tháng 12/2020 anh Nguyễn Văn H có xem các video trên ứng dụng Youtube thì biết được một kênh Youtube của cửa hàng xe máy Toàn Thắng của Võ Ngọc Tr lập có chứa các video Quảng cáo bán các loại xe Sh nhập. Do đang có nhu cầu mua xe SH 150i ABS 2020 nên anh H liên hệ vào số điện thoại 0964.095.905 có gắn ở các video và được Tr báo giá xe là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng). Sau đó, anh H được Tr hướng dẫn kết bạn Zalo vào số điện thoại nêu trên. Tr tiếp tục cam kết với anh H là loại xe nhập khẩu qua đường tiểu ngạch nên giá rẻ, xe mới 100%, bao giấy tờ, xe được giao tận nơi,...Sau khi cam kết nhiều nội dung để tạo lòng tin, Tr yêu cầu anh H chuyển trước tiền đặt cọc mua xe vào tài khoản ngân hàng Vietcombank tên Trần Minh Tuấn, số tài khoản: 1017514782. Ngày 14/12/2020 anh H có chuyển số tiền 5.000.000đ (Năm

triệu đồng) vào tài khoản ngân hàng do Tr cung cấp. Cùng ngày, anh H chuyển thêm số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) theo yêu cầu của Tr để làm đăng ký xe và hợp đồng mua bán xe. Đến ngày 17/12/2020, Tr liên lạc lại với anh H và nói rằng xe đang được giao đến địa chỉ theo yêu cầu, để nhận được xe cần phải thanh toán nốt số tiền 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng), anh H đồng ý và chuyển thêm số tiền đó. Tiếp đó cùng ngày, Tr lấy lý do để hoàn tất thủ tục, do quá trình vận chuyển phát sinh nhiều thuế, phí nên yêu cầu chuyển thêm số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào tài khoản ngân hàng cũ để nhân viên tiến hành giao xe. Tuy nhiên, sau khi anh H thực hiện xong giao dịch chuyển tiền thì Tr đã chặn mọi liên hệ với anh H để chiếm đoạt số tiền 41.000.000 đồng mà anh H đã chuyển cho Tr.

Quá trình điều tra Võ Ngọc Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSNDX ngày 27/4/2021 của Viện KSND huyện Như Xuân đã truy tố bị cáo Võ Ngọc Tr, về tội **"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"** theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Tr phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Tr mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam, được trừ 2 tháng 29 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 Điều 174 BLHS đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chi án phí theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện VKS.

Lời nói sau cùng, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của người tham gia tố tụng khác, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác minh của Công an huyện Như Xuân; đơn đề nghị, đơn trình bày của người bị hại, Biên bản ghi lời khai của bị cáo, bị hại nên có đủ cơ sở để kết luận: Thông qua việc lập ra các kênh Youtube có tên “Cửa hàng xe máy Thắng Lợi”, “Cửa hàng xe máy Toàn Thắng” quảng cáo việc mua bán xe giá rẻ nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Sử dụng các thủ đoạn gian dối, từ ngày 10/10/2020 đến ngày 12/10/2020 Võ Ngọc Tr đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Đình D số tiền 25.000.000 đồng. Ngoài ra, từ ngày 14/12/2020 đến ngày 17/12/2020 Võ Ngọc Tr còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Đình Minh T số tiền 21.000.000 đồng và chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H số tiền 41.000.000 đồng. Tổng tài sản mà Võ Ngọc Tr đã lừa đảo chiếm đoạt trong khoảng thời gian từ ngày 10/10/2020 đến ngày 17/12/2020 của các bị hại là 87.000.000 đồng (Tám mươi bảy triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Võ Ngọc Tr đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng:

Đây là vụ án xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được nhà nước bảo vệ, đến trật tự trị an xã hội. Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung, cần phải có hình phạt phù hợp đối với bị cáo để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Võ Ngọc Tr không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo giúp cơ quan tố tụng giải quyết nhanh vụ án. Bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường và khắc phục được toàn bộ hậu quả xảy ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Quá trình

điều tra, bị cáo đã cung cấp thông tin cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân để khởi tố vụ án khác. Từ các tình tiết này xét thấy cần áp dụng Điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS và bị hại có đơn xin xem xét cho bị cáo nên xem xét quyết định một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo cũng phù hợp với khoản 1 Điều 54 BLHS.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập thường xuyên, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện gặp nhiều khó khăn do vợ mới sinh con nhỏ. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Xét về phần dân sự: Bị cáo Võ Ngọc Tr và gia đình đã tự nguyện bồi thường về mặt dân sự cho anh Nguyễn Đình D là số tiền 25.000.000đ, anh Đinh Minh T số tiền 21.000.000đ và anh Nguyễn Văn H số tiền 41.000.000đ. Trong quá trình điều tra các bị hại anh Nguyễn Đình D, anh Đinh Minh T và anh Nguyễn Văn H đều không yêu cầu bị cáo Võ Ngọc Tr bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Xét về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro max màu xanh đen, số Imei: 356733116905148; 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh đen, số IMEI1: 352895100609491, số IMEI 2: 352895101609490 gắn 02 (hai) thẻ sim 0705485032 và 0708393481; Một bộ máy tính để bàn gồm: 01 màn hình màu đen nhãn hiệu LOC do Trung Quốc sản xuất, 01 cây máy tính màu đen nhãn hiệu aigo, mặt trước có chữ Trung Quốc, 01 bàn phím màu đen, 01 con chuột máy tính màu đen nhãn hiệu JUNIOR; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu hồng đen, số imei1: 353115110840294, số imei 2: 353115115840299 đang lắp sim số: 0964.095.905. Đây là toàn bộ vật chứng mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 mảnh giấy bên trong có nội dung: Tên: Phạm Văn Viễn, Số TK: 1017937624, MK: Bin090812@, TĐN: 0356680192, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Viễn; 01 mảnh giấy bên trên có nội dung: Tên: Trần Minh Tuấn, số TK: 21473298, MK: Bin090812@, TĐN: 0879507579. Là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 pro màu xanh đen, số Imei 356698113749171 gắn thẻ sim 0793347777 và 0707525292 của Võ Ngọc Tr. Tr khai nhận chỉ sử dụng điện thoại này để liên lạc cá nhân, đồng thời quá trình điều tra không có đủ tài liệu, chứng cứ xác định chiếc điện thoại này có liên quan; 01 thẻ cứng ATM ngân hàng Vietcombank, số thẻ: 4283102414173447 mang tên VO NGOC TR của bị

cáo sử dụng cá nhân, quá trình điều tra không có đủ tài liệu, chứng cứ xác định tài khoản ngân hàng này có liên quan; 01 thẻ cứng ATM ngân hàng xây dựng (CB) mang tên HO THI LIEN, số thẻ: 9704440350094517633 của bà Hồ Thị Liên là mẹ của bị can Võ Ngọc Tr không liên quan đến hoạt động phạm tội của Tr; 01 laptop nhãn hiệu ASUS, màu đen trắng và 01 laptop nhãn hiệu DELL màu đen của anh Võ Ngọc Tiến là anh trai của bị can Võ Ngọc Tr không liên quan đến hoạt động phạm tội của Tr; Tiền Việt Nam đồng: 205.000.000đ (Hai trăm lẻ năm triệu đồng) đây là số tiền của vợ chồng ông Võ Ngọc Ánh làm ăn, dành dụm được, không liên quan đến hoạt động phạm tội của Tr. Những đồ vật nói trên, quá trình điều tra do không có đủ tài liệu chứng cứ chứng minh liên quan đến vụ án. Chủ tài sản gồm có ông Võ Ngọc Anh, bà Hồ Thị Liên, anh Võ Ngọc Tiến và bị cáo Võ Ngọc Tr đã có đơn xin lại tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả các tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp, Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự; Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc Tr, phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc Tr 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ 2 tháng 29 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 19/12/2020 đến ngày 17/03/2021). Bị cáo còn phải chấp hành 12 (Mười hai) tháng 01 (Một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ toàn bộ cho các bị hại, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, các điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tổ chức bán đấu giá sung vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro max màu xanh đen, số Imei: 356733116905148; 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh đen, số IMEI1: 352895100609491, số IMEI 2: 352895101609490 gắn 02 (hai) thẻ sim 0705485032 và 0708393481; Một bộ máy tính để bàn gồm: 01 màn hình màu đen nhãn hiệu LOC do Trung Quốc sản xuất, 01 cây máy tính màu đen nhãn hiệu Aigo, mặt trước có chữ Trung Quốc, 01 bàn phím màu đen, 01 con chuột máy tính màu đen nhãn hiệu JUNIOR; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu hồng đen, số imei1: 353115110840294, số imei 2: 353115115840299 đang lắp sim số: 0964.095.905 theo Biên bản về việc giao nhận vật

chứng ngày 7/5/2020 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Ngọc Tr phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt 3 người bị hại. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Hải

Lê Thị Bảy

Ngô Công Tuấn

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Trại giam CA tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Như Xuân;
- THA DS huyện Như Xuân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Ngô Công Tuấn